

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC QUẢN LÝ VÀ CÔNG NGHỆ HẢI PHÒNG



CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO
ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT
MÔN: NGHIỆP VỤ NGOẠI THƯƠNG

NGÀNH QUẢN TRỊ KINH DOANH
TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC - MÃ NGÀNH 7340101

HẢI PHÒNG, 2023

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC QUẢN LÝ VÀ CÔNG NGHỆ HẢI PHÒNG



CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO
ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT
MÔN: NGHIỆP VỤ NGOẠI THƯƠNG

NGÀNH QUẢN TRỊ KINH DOANH

TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC - MÃ NGÀNH 7340101

*(Ban hành theo Quyết định số ... ngày .../.../20...
của Hiệu trưởng Nhà trường)*

Phê duyệt

Trình duyệt

Hiệu trưởng
TS Nguyễn Tiến Thanh

Phụ trách ngành
TS Nguyễn Thị Hoàng Đan

NGHIỆP VỤ NGOẠI THƯƠNG

Mã học phần: FTR 33021 – Số tín chỉ: 02

Dùng cho (các) ngành: Quản trị kinh doanh

Điều kiện tiên quyết (nếu có): Không

Hình thức đào tạo: Trực tiếp và trực tuyến

Đơn vị phụ trách: Khoa Quản trị kinh doanh

Giảng viên phụ trách: 1. ThS. Phạm Thị Nga

2. TS. Nguyễn Thị Ngọc Mỹ

1. Mô tả chung về học phần

- Học phần nghiệp vụ ngoại thương nghiên cứu những vấn đề về nghiệp vụ kinh doanh xuất nhập khẩu hàng hoá như: lựa chọn phương thức giao dịch, đàm phán ký kết hợp đồng, trình tự thực hiện hợp đồng thương mại quốc tế, thủ tục tiến hành và các chứng từ liên quan tới giao dịch ngoại thương.
- Học phần trang bị cho người học các kiến thức và kỹ năng nghiệp vụ kinh doanh xuất nhập khẩu hàng hoá của một doanh nghiệp. Cụ thể, đó là sự lựa chọn các phương thức giao dịch, các điều kiện giao dịch, trình tự tiến hành, thủ tục làm việc và các chứng từ liên quan đến việc giao dịch trong ngoại thương

2. Các chữ viết tắt (nếu có)

- *CDR: Chuẩn đầu ra*
- *DG: Đánh giá*
- *GV: Giảng viên*
- *HĐNT: Hợp đồng ngoại thương*
- *SV: Sinh viên*
- *QT: quốc tế*
- *TM: thương mại*
- *DN: doanh nghiệp*
- *XNK: xuất nhập khẩu*
- *NT: ngoại thương*
- *NVNT: Nghiệp vụ ngoại thương*

3. Chuẩn đầu ra của học phần

Mã	Chuẩn đầu ra học phần
a3	Vận dụng lý luận nghiệp vụ ngoại thương để giải quyết các vấn đề nghiệp vụ kinh doanh xuất nhập khẩu hàng hoá của doanh nghiệp
b1	Sử dụng tốt khả năng ngoại ngữ để đọc hiểu và làm việc với các HĐNT, các thư từ, các chứng từ trong giao dịch ngoại thương.
b3	Sử dụng kỹ năng phân tích, tư duy để tính toán, xác định lựa chọn các phương thức giao dịch, các điều kiện giao dịch trong ngoại thương.

4. Giáo trình và tài liệu học tập

4.1. Giáo trình và tài liệu học tập:

1. Đỗ Quốc Dũng (2015), *Giáo trình nghiệp vụ ngoại thương*, NXB Tài chính.
2. Tạ Văn Lợi (2019), *Giáo trình nghiệp vụ ngoại thương*, NXB Đại học kinh tế quốc dân.

4.2. Tài liệu tham khảo:

1. ICC, *Incoterms 2010, 2020*
2. Trần Hòe (2012), *Nghiệp vụ kinh doanh xuất nhập khẩu*, NXB Đại học Kinh tế quốc dân
3. Bùi Thị Thúy Nhi (2005), *Giáo trình Kỹ thuật nghiệp vụ ngoại thương*, NXB Hà nội
4. Quốc hội nước CH XHCNVN, Luật Thương mại số 36/2005/QH11 ngày 14/06/2005.
5. Quốc hội nước CH XHCNVN, Luật Hải quan số 54/2014/QH13 ngày 23/0/2014,

5. Chiến lược học tập

Sinh viên cần tích cực và chủ động tham gia vào quá trình học tập; cần tham gia đầy đủ các giờ học theo quy định, không ngừng phấn đấu để duy trì sự tiến bộ liên tục trong học tập; hoàn thành nhiệm vụ học tập đúng tiến độ.

Để hoàn thành tốt học phần này, sinh viên cần:

- Nắm chắc được đề cương và kế hoạch học tập của học phần, chủ động lập kế hoạch học tập của mình theo lịch trình học tập.
- Chủ động đọc, tìm hiểu trước nội dung kiến thức theo từng chương của môn học theo hướng dẫn trên đề cương môn học, trong các học liệu và tài liệu tham khảo
- Có ý thức học tập theo phương pháp biết suy luận, kết hợp giữa lý luận và thực tiễn.
- Tích cực tham gia thảo luận trong các giờ học, giờ thảo luận: Trả lời - đặt câu hỏi, nêu vấn đề - giải quyết vấn đề lý luận và thực tiễn về các kiến thức của môn học.

- Tham khảo các tài liệu liên quan theo hướng dẫn, chủ động tìm kiếm, tiếp nhận các thông tin về các vấn đề lý luận và thực tiễn liên quan của môn học thông qua các phương tiện thông tin (đài, báo, tivi, internet...)
- Làm bài tập theo đúng tiến độ và hướng dẫn của GV.

6. Nội dung, kế hoạch giảng dạy và đánh giá

Nội dung và kế hoạch giảng dạy, đánh giá	Hoạt động học tập của người học				Chuẩn đầu ra
	Trên lớp	ST	Tự học	SG	
Mở đầu	Nghe giới thiệu môn học và nhận nhiệm vụ học tập –Thảo luận	1	Tìm hiểu về môn học, đọc giới thiệu môn học	2	
CHƯƠNG 1: Các phương thức giao dịch mua bán trên thị trường thế giới		4		8	a3
1.1. Các phương thức mua bán thông thường 1.2. Mua bán đối lưu (Counter - trade) 1.3. Gia công QT và giao dịch tái xuất 1.4. Đấu giá QT và đấu thầu QT 1.5. Mua bán tại sở giao dịch hàng hóa 1.6. Mua bán tại hội chợ - triển lãm TM 1.7. TM điện tử	Nghe giảng–Thảo luận Nghe giảng Thảo luận	1 3 1	- Đọc trước tài liệu, giáo trình chương 1 - Phát hiện các vấn đề cần thảo luận - Tìm hiểu, tổng hợp các thông tin về các phương thức giao dịch mua bán trên thị trường thế giới		
Chương II: Các điều kiện thương mại quốc tế - Incoterms		4	- Đọc, nghiên cứu trước tài liệu, giáo trình chương 2	10	a3, ,b1
2.1. Những vấn đề cơ bản về Incoterms 2.2. Incoterms 2010 2.3. Incoterms 2020	Nghe giảng Thảo luận Bài tập	2 1 1	- Phát hiện các vấn đề cần thảo luận. - Đọc Incoterms 2010, 2020 - Làm các bài tập cuối chương.		

Chương III : Hợp đồng ngoại thương		5	- Đọc, nghiên cứu trước tài liệu, giáo trình chương 3	12	a3, b1
3.1. Những vấn đề cơ bản về HDNT	Nghe giảng	2	- Phát hiện các vấn đề cần thảo luận.		
3.2. Cách xây dựng các điều khoản và điều kiện của HDNT	Thảo luận Bài tập	1 2	- Làm các bài tập cuối chương.		
Đánh giá 1: 25% Tự luận	Kiểm tra	1	Ôn tập các nội dung chương 1,2,3	6	a3, b1
Chương IV: Giao dịch đàm phán, kí kết HDNT		7	- Đọc, nghiên cứu trước tài liệu, giáo trình chương 4	18	a3, b1, b3
4.1. Chuẩn bị giao dịch	Nghe giảng Thảo luận Bài tập	4 1 2	- Phát hiện các vấn đề cần thảo luận.		
4.2. Các bước giao dịch			- Tìm đọc các các thư hỏi hàng, chào hàng ...		
4.3. Đàm phán trong ngoại thương			- Làm các bài tập cuối chương.		
4.4. Ký kết hợp đồng mua bán ngoại thương					
Chương V: Tổ chức thực hiện HDNT		7	- Đọc, nghiên cứu trước tài liệu, giáo trình chương 5	18	a3, b1
5.1. Tổ chức thực hiện hợp đồng xuất khẩu	Nghe giảng Thảo luận Bài tập	3 2 2	- Phát hiện các vấn đề cần thảo luận.		
5.2. Tổ chức thực hiện hợp đồng nhập khẩu			- Tìm hiểu về các chứng từ cơ bản trong thực hiện HDNT như B/E, B/L.....		
5.3. Các chứng từ cơ bản trong quá trình thực hiện hợp đồng mua bán ngoại thương			- Làm bài tập cuối chương.		
Đánh giá 2: 25% Tự luận	Kiểm tra	1	Ôn tập các nội dung chương 4,5	6	a3,b1,b3
Tổng số tiết/giờ học		30		80	

Số tiết nghe giảng: 15 tiết, số tiết thực hành: 15 tiết

ST-Số tiết chuẩn SG-Số giờ

7. Đánh giá kết quả học tập

Hoạt động đánh giá của học phần gồm:

Phân loại	Phương pháp đánh giá	Tỷ trọng	Chuẩn đầu ra			
			a3	b1	b3	...
Giữa kì	ĐG1. Bài ĐG trên lớp	25%	X	X		
	ĐG2. Bài ĐG trên lớp	25%		X	x	
Kết thúc học phần	ĐG3. Bài ĐG cuối kì	50%	X	X	x	
<i>Tổng cộng:</i>		100%				

8. Hoạt động đánh giá

8.1. Hoạt động đánh giá 1 - Chuẩn đầu ra: a3, a4, b1 - Tỷ lệ: 25% điểm học phần

- Hình thức đánh giá: Tự luận
- Mô tả bài đánh giá: bài tự luận 50 phút để đánh giá CĐR a3, b1: Vận dụng lý luận nghiệp vụ ngoại thương để giải quyết các vấn đề nghiệp vụ kinh doanh xuất nhập khẩu hàng hoá của doanh nghiệp; Sử dụng tốt khả năng ngoại ngữ để đọc hiểu và thiết lập các điều khoản của HĐNT. SV cần hoàn thành các câu hỏi và bài tập trong thời gian làm bài.

Ma trận đánh giá:

Tiêu chí đánh giá	Khung điểm				
	A	B	C	D	F
	8,5 ÷ 10	7,0 ÷ 8,4	5,5 ÷ 6,9	4,0 ÷ 5,4	< 4,0
a3 Vận dụng lý luận nghiệp vụ ngoại thương để giải quyết các vấn đề nghiệp vụ kinh doanh xuất nhập khẩu hàng hoá của doanh nghiệp	Bài làm thể hiện tốt việc vận dụng lý luận nghiệp vụ ngoại thương để giải quyết các vấn đề nghiệp vụ kinh doanh xuất nhập khẩu hàng hoá của doanh nghiệp	Bài làm thể hiện việc vận dụng lý luận nghiệp vụ ngoại thương để giải quyết các vấn đề nghiệp vụ kinh doanh xuất nhập khẩu hàng hoá của doanh nghiệp	Bài làm thể hiện vận dụng lý luận nghiệp vụ ngoại thương để giải quyết các vấn đề nghiệp vụ kinh doanh xuất nhập khẩu hàng hoá của doanh nghiệp ở mức trung	Bài làm thể hiện việc vận dụng lý luận nghiệp vụ ngoại thương để giải quyết các vấn đề nghiệp vụ kinh doanh xuất nhập khẩu hàng hoá của doanh nghiệp	Bài làm chưa thể hiện vận dụng lý luận nghiệp vụ ngoại thương để giải quyết các vấn đề nghiệp vụ kinh doanh xuất nhập khẩu hàng hoá của doanh nghiệp

Tiêu chí đánh giá	Khung điểm				
	A	B	C	D	F
	8,5 ÷ 10	7,0 ÷ 8,4	5,5 ÷ 6,9	4,0 ÷ 5,4	< 4,0
	ở mức từ 85% - 100%	ở mức tương đối tốt từ 70% - 84%	biên từ 55%-69%	ở mức hạn chế, từ 40% - 54%	đạt ở mức 0%-40%
b1 Sử dụng tốt khả năng ngoại ngữ để đọc hiểu và làm việc với các HĐNT.	Sử dụng tốt khả năng ngoại ngữ để nhận xét, sửa chữa đúng/ hợp lý các điều khoản của HĐNT từ 85% - 100%	Sử dụng tốt khả năng ngoại ngữ để nhận xét, sửa chữa đúng/ hợp lý các điều khoản của HĐNT từ 70%-84%.	Sử dụng khả năng ngoại ngữ để nhận xét, sửa chữa đúng/ hợp lý các điều khoản của HĐNT từ 55%-69%	Sử dụng khả năng ngoại ngữ để nhận xét, sửa chữa đúng/ hợp lý các điều khoản của HĐNT từ 40% - 54%.	Sử dụng khả năng ngoại ngữ để nhận xét, sửa chữa đúng/ hợp lý các điều khoản của HĐNT từ 0% -39%.

Kết quả đánh giá chung:

$$\text{Điểm ĐG1} = \text{Điểm a3} * 70\% + \text{Điểm b1} * 30\%$$

8.2. Hoạt động đánh giá 2 - Chuẩn đầu ra: a3, b1, b3 - Tỷ lệ: 25% điểm học phần

- Hình thức đánh giá: Tự luận

- Mô tả bài đánh giá: bài tự luận 50 phút để đánh giá CDR a3, b1, b3: **Vận dụng** kiến thức nghiệp vụ kinh doanh xuất nhập khẩu hàng hoá để tiến hành giao dịch, thực hiện thủ tục làm việc và thu xếp các chứng từ liên quan đến việc giao dịch trong ngoại thương; **sử dụng** tốt khả năng ngoại ngữ để đọc hiểu và làm việc với thư từ, các chứng từ giao dịch trong ngoại thương; **sử dụng** kỹ năng phân tích, tư duy để tính toán, xác định lựa chọn các phương án giao dịch, các điều kiện giao dịch trong ngoại thương. SV cần hoàn thành các câu hỏi và bài tập trong thời gian làm bài.

Ma trận đánh giá:

Tiêu chí đánh giá	Khung điểm				
	A	B	C	D	F
	8,5 ÷ 10	7,0 ÷ 8,4	5,5 ÷ 6,9	4,0 ÷ 5,4	< 4,0
a3: Vận dụng kiến thức NVNT để lựa chọn các phương	Bài làm thể hiện đúng các bước tiến hành giao dịch, thủ tục	Bài làm thể hiện đúng các bước tiến hành giao dịch, thủ tục	Bài làm thể hiện đúng các bước tiến hành giao dịch, thủ tục	Bài làm thể hiện các bước tiến hành giao dịch, thủ tục làm việc và	Bài làm chưa thể hiện đúng các bước tiến hành giao dịch, thủ tục

Tiêu chí đánh giá	Khung điểm				
	A	B	C	D	F
	8,5 ÷ 10	7,0 ÷ 8,4	5,5 ÷ 6,9	4,0 ÷ 5,4	< 4,0
thức giao dịch, các điều kiện giao dịch, thủ tục làm việc và các chứng từ liên quan đến việc giao dịch NT của DN.	làm việc và các chứng từ liên quan đến việc giao dịch trong ngoại thương ở mức từ 85% - 100%	làm việc và các chứng từ liên quan đến việc giao dịch trong ngoại thương ở mức tương đối tốt từ 70% - 84%	làm việc và các chứng từ liên quan đến việc giao dịch trong ngoại thương ở mức trung bình từ 55%-69%	các chứng từ liên quan đến việc giao dịch trong ngoại thương đúng ở mức hạn chế, từ 40% - 54%	làm việc và các chứng từ liên quan đến việc giao dịch trong ngoại thương, đạt ở mức 0%-39%
b1 Sử dụng tốt khả năng ngoại ngữ để đọc hiểu và làm việc với các thư từ, chứng từ trong giao dịch ngoại thương.	Sử dụng tốt khả năng ngoại ngữ để Kiểm tra, lập các thư từ, chứng từ trong giao dịch ngoại thương đúng ở mức từ 85% - 100%.	Sử dụng tốt khả năng ngoại ngữ để Kiểm tra, lập các thư từ, chứng từ trong giao dịch ngoại thương đúng ở mức từ 70%-84%.	Sử dụng khả năng ngoại ngữ để Kiểm tra, lập các thư từ, chứng từ trong giao dịch ngoại thương đúng ở mức từ 55%-69%	Sử dụng khả năng ngoại ngữ để Kiểm tra, lập các thư từ, chứng từ trong giao dịch ngoại thương đúng ở mức từ 40% - 54%.	Sử dụng khả năng ngoại ngữ để Kiểm tra, lập các thư từ, chứng từ trong giao dịch ngoại thương đúng ở mức 0% - 39%.
b3: Sử dụng kỹ năng phân tích, tư duy để tính toán, xác định lựa chọn các phương thức giao dịch, các điều kiện giao dịch trong NT	Tính toán, xác định lựa chọn đúng các phương án giao dịch, các điều kiện giao dịch trong ngoại thương từ 85% - 100%	Tính toán, xác định lựa chọn đúng các phương án giao dịch, các điều kiện giao dịch trong ngoại thương từ 70%-84%.	Tính toán, xác định lựa chọn đúng các phương án giao dịch, các điều kiện giao dịch trong ngoại thương từ 55%-69%	Tính toán, xác định lựa chọn đúng các phương án giao dịch, các điều kiện giao dịch trong ngoại thương từ 40% - 54%.	Tính toán, xác định lựa chọn đúng các phương án giao dịch, các điều kiện giao dịch trong ngoại thương từ 0% -39%.

Kết quả đánh giá chung:

$$\text{Điểm ĐG2} = \text{Điểm a3} * 30\% + \text{Điểm b1} * 30\% + \text{Điểm b3} * 40\%$$

8.3. Hoạt động đánh giá 3 - Chuẩn đầu ra: a3, b1, b3, - Tỷ lệ: 50% điểm học phần

- Hình thức đánh giá: Tự luận
- Mô tả bài đánh giá: bài tự luận 90 phút để đánh giá CDR a3, b1 và b3: Vận dụng lý luận nghiệp vụ ngoại thương để giải quyết các vấn đề nghiệp vụ kinh doanh xuất nhập khẩu hàng hoá của doanh nghiệp; Sử dụng tốt khả năng ngoại ngữ để đọc hiểu và làm việc với thư từ, các chứng từ giao dịch trong ngoại thương; Sử dụng kỹ năng phân tích, tư duy để tính toán, xác định lựa chọn các phương án giao dịch, các điều kiện giao dịch trong ngoại thương Sinh viên cần trả lời các câu hỏi và giải quyết các bài tập trong thời gian làm bài.
- Ma trận đánh giá:

Tiêu chí đánh giá	Khung điểm				
	A	B	C	D	F
	8,5 ÷ 10	7,0 ÷ 8,4	5,5 ÷ 6,9	4,0 ÷ 5,4	< 4,0
a3: Vận dụng lý luận nghiệp vụ ngoại thương để giải quyết các vấn đề nghiệp vụ kinh doanh xuất nhập khẩu hàng hoá của DN.	Bài làm thể hiện tốt việc hiểu và giải thích đúng các vấn đề nghiệp vụ kinh doanh xuất nhập khẩu hàng hoá của DN ở mức từ 85% - 100%	Bài làm thể hiện việc hiểu và giải thích đúng các vấn đề nghiệp vụ kinh doanh xuất nhập khẩu hàng hoá của DN ở mức tương đối tốt từ 70% - 84%	Bài làm thể hiện hiểu và giải thích đúng các vấn đề nghiệp vụ kinh doanh xuất nhập khẩu hàng hoá của DN ở mức trung bình từ 55%-69%	Bài làm thể hiện việc hiểu và giải thích đúng các vấn đề nghiệp vụ kinh doanh xuất nhập khẩu hàng hoá của DN ở mức hạn chế, từ 40% - 54%	Bài làm chưa thể hiện hiểu và giải thích rõ ràng các vấn đề nghiệp vụ kinh doanh xuất nhập khẩu hàng hoá của DN đạt ở mức 0%-39%
b1: Sử dụng tốt khả năng ngoại ngữ để đọc hiểu và làm việc với các HĐNT, các thư từ, các chứng từ trong giao dịch NT.	Kiểm tra, nhận xét, lập các điều khoản của HĐNT, thư từ, chứng từ trong giao dịch ngoại thương đúng ở mức từ 85% - 100%.	Kiểm tra, nhận xét, lập các điều khoản của HĐNT, thư từ, chứng từ trong giao dịch ngoại thương đúng ở mức từ 70%-84%.	Kiểm tra, nhận xét, lập các điều khoản của HĐNT, thư từ, chứng từ trong giao dịch ngoại thương đúng ở mức từ 55%-69%	Kiểm tra, nhận xét, lập các điều khoản của HĐNT, thư từ, chứng từ trong giao dịch ngoại thương đúng ở mức từ 40% - 54%.	Kiểm tra, nhận xét, lập các điều khoản của HĐNT, thư từ, chứng từ trong giao dịch ngoại thương đúng ở mức 0% - 39%.
b3:Sử dụng kỹ năng phân	Tính toán, xác định lựa	Tính toán, xác định lựa	Tính toán, xác định lựa	Tính toán, xác định lựa	Tính toán, xác định lựa

Tiêu chí đánh giá	Khung điểm				
	A	B	C	D	F
	8,5 ÷ 10	7,0 ÷ 8,4	5,5 ÷ 6,9	4,0 ÷ 5,4	< 4,0
tích, tư duy để tính toán, xác định lựa chọn các phương thức giao dịch, các điều kiện giao dịch trong HĐNT từ 85% - 100%	chọn đúng các phương án giao dịch, các điều kiện giao dịch trong HĐNT từ 85% - 100%	chọn đúng các phương án giao dịch, các điều kiện giao dịch trong HĐNT từ 70%-84%.	chọn đúng các phương án giao dịch, các điều kiện giao dịch trong HĐNT từ 55%-69%	chọn đúng các phương án giao dịch, các điều kiện giao dịch trong HĐNT từ 40% - 54%.	chọn đúng các phương án giao dịch, các điều kiện giao dịch trong HĐNT từ 0% -39%.

Kết quả đánh giá chung:

$$\text{Điểm ĐG3} = \text{Điểm a3} * 40\% + \text{Điểm b1} * 25\% + \text{Điểm b3} * 35\%$$

8.4. Cách tính kết quả học tập chung của học phần

$$\text{Điểm học phần} = \text{Điểm ĐG1} * 25\% + \text{Điểm ĐG2} * 25\% + \text{Điểm ĐG3} * 50\%$$

9. Các phương tiện, trang thiết bị dạy và học

- Máy tính, máy chiếu, bảng, phấn - phục vụ các buổi học trên giảng đường.
- Các tài liệu học tập - thư viện, phòng mạng phục vụ quá trình tự học tập, làm bài tập của SV.

10. An toàn của sinh viên và giảng viên

Theo qui định chung của trường

11. Kỷ luật, khiếu nại và hỗ trợ

- Sinh viên nộp các đánh giá đúng hạn (không chấp nhận bài nộp muộn), nghiêm túc, không gian lận trong làm bài đánh giá, nếu vi phạm các nội dung trên điểm của bài đánh giá sẽ là 0 điểm
- Sinh viên sẽ được điểm thưởng cho từng ĐG tương đương trong thời gian học nội dung của ĐG khi: có ý thức học tập trên lớp - có ý thức chuẩn bị bài cá nhân, BT nhóm, phát biểu, thảo luận nhóm, thuyết trình, phản biện, đi học đầy đủ, nộp BT đúng thời gian (Cộng 1- 2 điểm)
- Sinh viên sẽ bị trừ điểm hoặc bị điểm 0 cho từng ĐG tương đương trong thời gian học nội dung của ĐG khi: Không có ý thức học tập trên lớp: không hoặc chậm chuẩn bị bài, không phát biểu, thảo luận nhóm (Trừ từ 1-2 điểm)
- Sinh viên không tham gia bài ĐG nào thì điểm của bài đó sẽ là 0 điểm.
- Sinh viên được quyền khiếu nại về điểm các bài ĐG của mình với Giảng viên ngay sau khi nhận được kết quả.

- Sinh viên phải tham dự ĐG1, ĐG2 mới được tham dự ĐG3.
- Sinh viên phải tham dự đủ 3 ĐG mới tính điểm kết thúc học phần.
- Nghỉ học không phép: < 10% sẽ bị trừ 0,5 điểm, từ 10% đến <20% sẽ trừ 1 điểm.
- Sinh viên gặp bất kỳ khó khăn gì trong quá trình học tập có thể liên hệ trực tiếp với giảng viên, Trưởng khoa/bộ môn, Văn phòng hỗ trợ sinh viên, Phòng Đào tạo, Ban Thanh tra của Nhà trường để được hướng dẫn, hỗ trợ.

**Chủ tịch Hội đồng
xây dựng CTĐT ngành**

Hải Phòng, ngày tháng năm
Người biên soạn